

I. Mục đích yêu cầu:

Giúp HS hệ thống hoá một số hiểu biết ban đầu về:

- Đặc điểm của hệ thập phân.
- Sử dụng mươi kí hiệu(chữ số)để viết số trong hệ thập phân.
- Giá trị của chữ số phụ thuộc vào vị trí của chữ số đó trong một số cụ thể.

II. Đồ dùng dạy - học:

- Bảng phụ chép bài 1

III. Các hoạt động dạy - học:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p>1. Kiểm tra:</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi 2 HS lên bảng- GV nhận xét <p>2. Bài mới:</p> <ul style="list-style-type: none">a) Giới thiệu bàib) Hoạt động 1: Đặc điểm của hệ thập phân<ul style="list-style-type: none">- Mỗi hàng có thể viết được mấy chữ số ?- Để viết các số tự nhiên ta dùng bao nhiêu chữ số?- GV kết luận: (SGK tr 21)c) Hoạt động 2: Thực hành<ul style="list-style-type: none">*Bài 1:<ul style="list-style-type: none">- GV treo bảng phụ và đọc số- Cho HS làm vở nháp- Số đó gồm mấy chục nghìn, mấy nghìn, mấy trăm, mấy chục. mấy đơn vị ?- GV nhận xét*Bài 2:<ul style="list-style-type: none">- Cho HS làm vở- GV nhận xét chưa bài.*Bài 3:<ul style="list-style-type: none">- Cho HS nêu miệng KQ- GV nhận xét3- Củng cố dặn dò:<ul style="list-style-type: none">- Giá trị của mỗi chữ số phụ thuộc vào đâu ?- Để viết các số tự nhiên ta dùng mấy chữ số ?- Hệ thống bài và nhận xét giờ học	<ul style="list-style-type: none">- HS viết số bé nhất, lớn nhất có 5 chữ số.- HS trả lời- HS nêu- Hai học sinh nêu lại kết luận- HS quan sát và làm vở nháp.- Học sinh trả lời- Nhận xét và bổ sung- HS làm vở.- HS lên bảng chưa bài.- Nhận xét và bổ sung- HS đọc đề bài, nêu miệng kết quả- Vài học sinh trả lời- Nhận xét và chưa- 2 HS trả lời

- Về nhà ôn lại bài.

Tập làm văn
Tiết 6. VIẾT THƯ

I- Mục đích yêu cầu

- HS nắm chắc mục đích việc viết thư, nội dung cơ bản, kết cấu thông thường 1 bức thư.
- Biết vận dụng kiến thức viết thư thăm hỏi, trao đổi thông tin.
- Giáo dục học sinh yêu thích loại văn này.

II- Đồ dùng dạy- học

Bảng phụ chép đề văn

III- Các hoạt động dạy- học

1- Kiểm tra bài cũ: Nêu bối cảnh 1 bức thư 2- Dạy bài mới a. Giới thiệu bài:SGV(93) b. Phần nhận xét - GV nêu câu hỏi + Lương viết thư cho bạn Hồng làm gì? + Người ta viết thư để làm gì ? + 1 bức thư cần có nội dung gì ? + Qua bức thư đã đọc em có nhận xét gì ? c. Phần ghi nhớ d. Phần luyện tập * Tìm hiểu đề - GV gạch chân từ ngữ trọng trong đề. - Đề bài yêu cầu em viết thư cho ai? Mục đích viết thư làm gì? - Cần xung hô như thế nào? Thăm hỏi bạn những gì? - Kể cho bạn những gì về trường lớp mình?	- 2 hs nêu - Nghe giới thiệu, mở sách - 1 h/s đọc bài: Thư thăm bạn - Lớp trả lời câu hỏi - Để chia buồn cùng bạn Hồng. - Để thăm hỏi, thông báo tin tức... + Nêu lý do và mục đích viết thư + Thăm hỏi tình hình của người nhận thư. + Thông báo tình hình, bày tỏ tình cảm... - Mở đầu và kết thúc bức thư: + Đầu thư ghi địa điểm, thời gian, xưng hô. + Cuối thư: Ghi lời chúc, hứa hẹn, chữ ký, tên - 3 em đọc SGK. Lớp đọc thầm. - 1 h/s đọc đề bài, lớp đọc thầm, xác định yêu cầu của đề. - 1 bạn ở trường khác. Hỏi thăm và kể cho bạn về trường lớp mình. - Bạn, cậu, mình,..., Sức khoẻ, học hành, gia đình, sở thích... - Tình hình học tập, sinh hoạt, công
---	--

<ul style="list-style-type: none">- Cuối thư chúc bạn, hứa hẹn điều gì ?* Thực hành viết thư- Kỹ thuật h/s viết chân thực, tình cảm.- GV nhận xét 3-5 bài <p>3. Củng cố - dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none">- Nhận xét giờ học- Chuẩn bị bài sau	<p>giáo, bạn bè.</p> <ul style="list-style-type: none">- Sức khoẻ, học giỏi...- Trình bày miệng(2 em)- Cả lớp viết thư vào vở- 1 em đọc.
--	---

Khoa hoc

Tiết 6. VAI TRÒ CỦA VI-TA-MIN, CHẤT KHOÁNG VÀ CHẤT XƠ

I. Mục đích yêu cầu: Sau bài học học sinh có thể

- Nói tên và vai trò các thức ăn chứa nhiều vitamin, chất khoáng và chất xơ
 - XĐ nguồn gốc của nhóm thức ăn chứa nhiều vi-ta-min, chất khoáng và chất xơ.

II. Đồ dùng dạy học: - Hình 14, 15 sách giáo khoa; bảng phụ dùng cho các nhóm

III. Các hoạt động dạy - học:

<p>1. Kiểm tra: Nêu vai trò của chất đạm và chất béo đối với cơ thể?</p> <p>2. Dạy bài mới: a) Giới thiệu bài</p> <p>b) HD1: TC thi kể tên các thức ăn chứa nhiều vitamin, chất khoáng và chất xơ</p> <p>* Mục tiêu: Kể tên thức ăn chứa nhiều vitamin... Nhận ra nguồn gốc các thức ăn đó</p> <p>* Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> + B1: Tổ chức và hướng dẫn + B2: Các nhóm thực hiện đánh dấu vào cột + B3: Trình bày <ul style="list-style-type: none"> - Gọi các nhóm lên trình bày <p>Nx và tuyên dương nhóm thắng cuộc</p> <p>c) HD2: Thảo luận về vai trò của vitamin, chất khoáng, chất xơ và nước</p> <p>* Mục tiêu: Nêu được vai trò của vitamin, chất khoáng, chất xơ và nước</p> <p>* Cách tiến hành</p> <ul style="list-style-type: none"> + B1: Thảo luận về vai trò của vitamin - Kể tên nêu vtrò 1 số vitamin em biết ? - Nêu vai trò của nhóm t/ăn chứa vitamin + B2: Thảo luận về vai trò của chất khoáng? - Kể tên và nêu vtrò của 1 số chất khoáng? - Nêu vai trò của nhóm thức ăn chứa chất khoáng đối với cơ thể ? 	<ul style="list-style-type: none"> - 2 học sinh trả lời - Nhận xét và bổ sung <ul style="list-style-type: none"> - Lớp chia nhóm và hoạt động điền bảng phụ - Các nhóm thảo luận và ghi kết quả - Đại diện các nhóm treo bảng phụ và trình bày kết quả - Học sinh đánh giá và so sánh kết quả của các nhóm <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh kể: Vitamin A, B, C, D - Vitamin rất cần cho hoạt động sống của cơ thể nếu thiếu nó cơ thể sẽ bị bệnh VD: Thiếu vitamin A bị bệnh khô mắt, quáng gà - HS nêu: Sắt, can xi tham gia vào việc xây dựng cơ thể. Nếu
---	--

<ul style="list-style-type: none">- GV nhận xét+ B3: Thảo luận về vai trò của chất xơ và nước<ul style="list-style-type: none">- Tại sao chúng ta phải ăn thức ăn có chứa chất xơ ?- Chúng ta cần uống bao nhiêu lít nước/ngày ? Tại sao cần uống đủ nước ?- GV nhận xét và kết luận3- Củng cố - dặn dò:<ul style="list-style-type: none">- Nêu VT của vitamin, chất khoáng và chất xơ.- Nhận xét giờ học	<p>thiếu các chất khoáng cơ thể sẽ bị bệnh Chất xơ cần thiết để bộ máy tiêu hoá hoạt động qua việc tạo phân giúp cơ thể thải chất cặn bã</p> <ul style="list-style-type: none">- Cần uống khoảng 2 lít nước vì nước chiếm 2/3 trọng lượng cơ thể và giúp thải các chất thừa, độc hại.
--	---

Giáo dục tập thể:

SƠ KẾT TUẦN

TRUYỀN THÔNG NHÀ TRƯỜNG (T1)

I. Mục đích yêu cầu:

- Giúp học sinh thấy được những ưu khuyết điểm của mình và của lớp trong tuần để từ đó có hướng phấn đấu cho tuần sau.
- Hiểu biết thêm và ôn lại truyền thông tốt đẹp của nhà trường
- GD hs yêu trường lớp của mình. Có ý thức giữ gìn nhà trường xanh sạch đẹp

II. Đồ dùng dạy học:

- Thông tin về truyền thông nhà trường.

III. Các hoạt động dạy học:

<p>1. Hoạt động 1: Sơ kết tuần</p> <ul style="list-style-type: none">- Lớp trưởng điều khiển buổi sinh hoạt.* Cho từng tổ lên báo cáo tình hình hoạt động của tổ trong tuần.- Lần lượt từng tổ trưởng báo cáo tình hình tổ mình theo các nội dung đã chuẩn bị* Lớp trưởng tập ý kiến báo cáo tình hình chung của lớp với GV* GV nhận xét chung các mặt hoạt động trong tuần :+ Nề nếp:+ Học tập:.....+ Thể dục, hoạt động tập thể :.....+ Ý thức đội viên :* Tuyên dương học sinh có nhiều cố gắng trong tuần:* Phương hướng tuần sau :	<ul style="list-style-type: none">- Tổ trưởng báo cáo- Lớp trưởng báo cáo- GV nhận xét, tuyên dương
<p>2. Hoạt động 2: Truyền thông nhà trường</p> <ul style="list-style-type: none">* Đặt câu hỏi cho học sinh trả lời:- Trường ta thành lập năm nào ? (1961)- Trường mang tên gọi là gì?- Ai là hiệu trưởng đầu tiên của trường?- Hiện nay ai là hiệu trưởng?- Hiện nay ai là phó hiệu trưởng?- Hiện nay trường có bao nhiêu thầy cô giáo ?- Trường đã đạt thành tích gì cao nhất ?- Ai là GV tuổi cao nhất hiện nay ? Ai là GV trẻ nhất hiện nay ?* Thảo luận giữ gìn trường lớp- Muốn giữ cho nhà trường xanh sạch đẹp em phải làm gì ?- Để tôn vinh mái trường của em, em phải làm gì ?*KL : Trường Tiểu học Supe có truyền thống tôn sư trọng đạo. Thầy dạy tốt - Trò chăm ngoan có quang cảnh rất sạch đẹp. Em cần bảo vệ và giữ sạch đẹp cho ngôi trường của mình.* Phương hướng tuần sau :- Phát huy những ưu điểm tuần qua.	<ul style="list-style-type: none">- Học sinh tham gia thảo luận- Trả lời câu hỏi.- Học sinh tự liên hệ
<p>3. Văn nghệ: * Cho học sinh hát bài " Em yêu trường em"</p>	<ul style="list-style-type: none">- Học sinh hát tập thể cả lớp

Tiếng Việt (LT)

LUYỆN TẬP

I. Mục tiêu

1. HS nắm chắc mục đích việc viết thư, nội dung cơ bản, kết cấu thông thường của một bức thư.

2. Luyện kĩ năng viết thư, vận dụng vào thực tế cuộc sống.

II. Đồ dùng dạy- học - Bảng phụ chép đề văn, vở

III. Các hoạt động dạy- học:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
--------------------	-------------------

<p>A. Kiểm tra bài cũ: Nêu kết cấu thông thường của một bức thư?</p> <p>B. Dạy bài mới:</p> <ol style="list-style-type: none">1. Giới thiệu bài2. HD làm bài: GV nêu và ghi đề bài lên bảng <i>Đã lâu em cha có dịp về quê thăm ông bà (hoặc chú, bác, cô, dì, ...). Em hãy viết thư thăm hỏi và nhắc lại một kỉ niệm về quê lần trước.</i>a) Tìm hiểu đề:<ul style="list-style-type: none">- Đề bài yêu cầu em viết thư cho ai? Mục đích viết thư làm gì?- GV gạch chân từ ngữ quan trọng trong đề.b) Gợi ý:<ul style="list-style-type: none">* Phần mở đầu:<ul style="list-style-type: none">- Địa điểm, thời gian viết thư- Lời xưng hô* Phần nội dung thư:<ul style="list-style-type: none">- Thăm hỏi về sức khoẻ, bày tỏ tình cảm- Kể lại một kỉ niệm về quê lần trước (kỉ niệm gì? Diễn biến nh thế nào? ý nghĩa, cảm xúc?...)* Phần cuối thư:<ul style="list-style-type: none">- Lời chúc, lời hứa hẹn- Kí tênc) Thực hành viết thư<ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu h/s viết vào vở- Khuyến khích h/s viết chân thực, tình cảm- GV nhận xét, chấm 3-5 bài <p>C. Củng cố - Dặn dò Hệ thống bài và nhận xét giờ học Nhắc hs chuẩn bị bài sau</p>	<ul style="list-style-type: none">- Hát- 2 HS trả lời- Đọc đề, lóp đọc thầm, xác định yêu cầu của đề.- Viết thư cho ông bà (hoặc chú, bác, cô, dì,...)- Viết thư thăm hỏi và nhắc lại một kỉ niệm về quê lần trước.- Đọc gợi ý trên bảng phụ- Cả lớp viết thư vào vở- Trình bày miệng- Nhận xét
--	---

Toán (L).
LUYỆN TẬP

A. Mục tiêu Giúp HS:

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathcs/>

- Củng cố lại cách đọc ,viết các số đến hàng tỉ.
 - Giá trị của từng chữ số theo vị trí của từng hàng, từng lớp.
- * Giáo dục ý thức chăm chỉ HT.

B.Đồ dùng dạy học - HS: -Vở luyện tập toán 4 tập 1 - bảng

C. Các hoạt động dạy học chủ yếu

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p>I- Kiểm tra: Kết hợp</p> <p>II- Bài học: 1) Giới thiệu bài: 2) Hướng dẫn tự học</p> <p>Bài 1(Trang 15) Viết các số sau GV nhận xét và chốt kết quả đúng</p> <p>a/ 8 850 000 000 b/ 63 215 000 000 c/ 12 040 000 000 d/ 127 900 000 000</p> <p>Bài 2(Trang 15) a/Viết các số sau thành tổng: GV nhận xét và chốt kết quả đúng</p> <p>$6907 = 6\ 000 + 900 + 7$ $12\ 365 = 10\ 000 + 2000 + 300 + 60 + 5$ $40\ 789 = 40\ 000 + 700 + 80 + 9$ $803\ 500\ 680 = 800\ 000\ 00 + 3\ 000\ 000 + 500\ 000 + 600 + 80$</p> <p>b/Viết tổng thành số 8 603; 37 257; 54 802; 235 069</p> <p>Bài 3(Trang 16) Viết số thích hợp vào chỗ chấm GV nhận xét và chốt kết quả đúng</p> <p>3864 ; 80 347 ; 645 387 ; 8 204 963 800 80 000 80 8 000 000 4 40 40 000 4 000</p> <p>Bài 4: (Trang 16) Viết số thích hợp vào ... -GV chấm nhận xét và chốt kết quả đúng</p> <p>a/ 985 310 b/ 103 589</p>	<p>- Kết hợp với bài học</p> <p>- HS nêu yc của bài - Tự làm bài vào vở BT - 2 em lên bảng chừa</p> <p>- HS nêu yc của bài - Nêu lại cách viết số. - Tự làm bài vào vở BT - 2 em lên bảng chừa - Nhận xét bài làm của bạn</p> <p>HS nêu yc của bài - Tự làm bài vào vở BT - 2 em lên bảng chừa - Nhận xét bài làm của bạn</p> <p>- HS đọc đề bài - HS làm bài vào vở. - Học sinh lên bảng chừa - Nhận xét bài làm của bạn</p>

D- Củng cố dặn dò:

- Hệ thống bài ;Y/c hs nêu lại nội dung vừa luyện tập .
- Nhận xét giờ.
- Dặn dò hs về nhà học bài

